

XÂY DỰNG GIÁO TRÌNH, ĐỀ CƯƠNG BÀI GIẢNG VÀ GIÁO ÁN NGOẠI NGỮ ĐÁP ỨNG NHỮNG ĐÒI HỎI MỚI CỦA GIÁO HỌC PHÁP HIỆN ĐẠI

NGUYỄN LÂN TRUNG
Đại học Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội

Trong vòng ba năm trở lại đây, đứng trước nhu cầu đổi mới của ngành giáo dục để nâng cao đáng kể chất lượng đào tạo, ngành giáo dục đại học đã đặc biệt quan tâm tới việc "cải cách nội dung và quy trình đào tạo" để một mặt bảo tồn được những giá trị đã được tích lũy trong hàng chục năm qua, mặt khác đưa nền giáo dục Việt Nam tiếp cận với những thành tựu mới nhất của khu vực và thế giới.

Trong các nội dung cần cải cách, có lẽ phương pháp giảng dạy là nội dung đòi hỏi đầu tư vật chất tương đối không cao, nhưng lại cần đầu tư chất xám và quyết tâm cao thay đổi nhận thức của người thầy. Nhưng đó quả thực là một cuộc đấu tranh bền bỉ, gay go và sâu sắc, bởi vì đó là cuộc đấu tranh với bản thân mỗi người thầy, với chính tư duy thủ cựu, quan điểm kinh nghiệm chủ nghĩa, sự lười biếng vận động lên lời, ẩn náu trong mỗi chúng ta. Trong một đường hướng dạy - học lấy người học làm trung tâm, yếu tố người thầy lại tỏ ra quan trọng hơn bao giờ hết.

Đã bao lâu nay trong nền giáo dục của chúng ta tồn tại quy trình "thầy chỉ dạy cái thầy có, trò chỉ học cái thầy cho và thầy chỉ kiểm tra cái thầy dạy". Quy trình này nếu đã bất cập ở giáo dục phổ thông lại càng tỏ ra khiếm khuyết trong giảng dạy đại học. Nó "bóp chết" mọi khao khát tiếp cận nhận thức một cách khách quan sáng tạo và tỏ ra "lỗi thời" trong một thế giới bùng nổ thông tin và công nghệ tin học như thế giới hôm nay.

Để đổi mới phương pháp giảng dạy, cần thực hiện có hiệu quả nhiều khâu một cách đồng bộ. Đó là việc đổi mới hệ thống chương trình đào tạo khung, đổi mới nội dung các môn học, đổi mới hệ thống sách giáo khoa và các tài liệu tham khảo khác, nâng cấp cơ sở vật chất, những trang thiết bị phục vụ giảng dạy, đổi mới công nghệ kiểm tra - đánh giá và nhìn rộng ra xã hội và đổi mới mối quan hệ giữa nhà trường và các thiết chế kinh tế - xã hội khác.

Tuy nhiên, đối với người giáo viên đứng lớp, cái quan trọng nhất, sinh động nhất ..., chính là phương thức giao tiếp cùng đối tượng của mình là người học, là quan điểm đào tạo được thể hiện cụ thể bằng phương pháp và cách thức thực hiện đề cương bài giảng và giáo án của mình. Thời gian trên lớp chỉ là sự cụ thể hóa của nhiều suy tư, trăn trở của người thầy để làm sao thực hiện tốt vai trò *người cố vấn, người hướng dẫn* học trò trong quá trình tự tiếp cận và xây dựng nhận thức khoa học của mình.

Những thói quen cũ cứ níu kéo, những khó khăn vật chất của cuộc sống đời thường cứ cuốn trôi người thầy vào cuộc tranh đấu của nền kinh tế thị trường.

Nhưng tình tảo mà nhìn lại thì cũng đã đến lúc cần rung một hồi chuông báo động về phương pháp giảng dạy cả ở bậc phổ thông và bậc đại học, đặc biệt trong các chương trình đào tạo giáo viên.

Trong Hội thảo hôm nay, chúng tôi mong muốn được góp một tiếng nói nhỏ bé của mình nêu lên một vài suy nghĩ về các yếu tố cấu thành làm cơ sở khoa học cho việc thiết kế và thực hiện các giáo trình, đề cương bài giảng và giáo án ngoại ngữ trước những đòi hỏi của giáo học pháp hiện đại và nhu cầu mới của người học, của xã hội. Sản phẩm của chúng ta sẽ là các nhà giáo tương lai, là những Máy cái. Những gì họ tiếp thu trong quá trình đào tạo, cả về kiến thức và phương pháp, nếu là chuẩn mực, sẽ là một hành trang quý báu giúp họ tự tin hơn, vững vàng hơn trên cương vị mới của mình.

Chúng tôi xin trình bày những suy nghĩ của mình dưới dạng những mô hình hỏi - đáp, những mong các thầy và các đồng nghiệp chỉ giáo thêm.

Hiện tại có một thực tế khá phổ biến là :

Thầy dạy → Cái thấy có
 Trò chỉ học → Cái thấy cho
 Chỉ kiểm tra → Cái thấy dạy

Hệ quả tất yếu :

"Cái thấy có" → chưa đáp ứng → trò không hứng khởi
 "Cái thấy cho" → không đủ → trò phải đi tìm ngoài
 "Kiểm tra cái thấy dạy" → không trúng đích → trò phải đối phó

Vì sao có thực tế này? Vấn đề trước hết là ở ông Thầy

Là sản phẩm của nền kinh tế kế hoạch hóa → Nền kinh tế kế hoạch hóa :
 kinh tế kế hoạch hóa → Tính áp đặt cao

Máy cái
THẦY

Đào tạo ra những sản phẩm cho nền kinh tế thị trường → Nền kinh tế thị trường :
 thị trường → Tính thích ứng cao

Vì vậy, một bộ phận không nhỏ giáo viên ngoại ngữ

- Kiến thức → Thiếu hụt → Chấp vá
 - Phương pháp → Lúng túng → Tùy tiện
 - Quan điểm → áp đặt → Trò phụ thuộc

Về phương pháp nhận thức truyền thống

Thầy : dạy / áp đặt

- Hiểu biết của thầy
 - Nhận thức của thầy về khoa học đó

Như vậy dẫn đến :

+ Lăng kính chủ quan → Phiến diện, có thể sai lầm
 + Dễ đi đến cái duy nhất → Làm hạn chế tầm nhìn của trò
 + Không phát huy hết năng lực, đặc biệt là khả năng sáng tạo của trò → Tạo cho trò thói quen thụ động

Đối tượng đào tạo :

- Phân tích đầu vào :
 + Kiến thức ngoại ngữ (vốn kiến thức phổ thông ngày càng cao)
 + Hiểu biết chung ngày càng rộng (bùng nổ thông tin)
 + Kỹ năng khác ngày càng đa dạng (tin học, giao tiếp ...)
 - Phân tích đầu ra :

+ Đánh giá chất lượng sản phẩm "Người học" { Trước đây : Nhà trường
 Nay : Nhà trường & xã hội
 + Mục tiêu phấn đấu { Trước đây : Một học bạ đẹp
 Nay : Đáp ứng nhu cầu { xã hội
 cá nhân

Vậy phải làm gì?

- Đổi mới nội dung giảng dạy { Môn hiện có : Thay đổi nội hàm
 Môn chưa có : Xây dựng mới

- Trang bị những kỹ năng mới :

- + Thích ứng
- + Năng động, sáng tạo
- + Hòa nhập, hợp tác

- Đối với thầy

Kiến thức thiếu hụt
Phương pháp lúng túng

} → Đề án bồi dưỡng tổng thể (xem phụ lục)

Quan điểm dạy học

→ Lấy người học làm trung tâm

Phương pháp dạy học

→ {
Từ bỏ phương pháp đọc bài giảng
Xây dựng đề cương bài giảng (có thiết bị hỗ trợ)
Công tác thư mục - tài liệu
Quan điểm của thầy → quan điểm tham khảo

Nguyên tắc dạy học

→ Hướng dẫn trò :

- + tiếp cận khoa học
- + tự xây dựng nhận thức

Kiểm tra cái thầy dạy : không trùng đích

Cần thiết {
- Xây dựng chuẩn (bám sát mục tiêu đào tạo)
- Xây dựng công nghệ kiểm tra - đánh giá
- Động viên trò tự kiểm tra - đánh giá

Xây dựng giáo trình, đề cương bài giảng, giáo án các môn học :
Những nguyên tắc nào?

Xây dựng giáo trình, đề cương bài giảng, giáo án các môn Thực hành tiếng

Đặc điểm :
- Từng kỹ năng riêng biệt
- Dưới dạng các Hồ sơ động

Tiến trình :
- Kiến thức ngôn ngữ

- Hành động lời nói
- Chủ điểm, chủ đề
- Loại hình tài liệu

- ...

Tiến trình :
- Đi lên
- Hợp lý

Tài liệu nguồn : - Chủ yếu tài liệu bản ngữ

- Tiêu biểu, cập nhật
- Ngôn ngữ chuẩn
- Tuân thủ chặt chẽ tiến trình
- Thực tế L_2 , và cả L_1

Yêu cầu :
- Số lượng : Xây dựng 10 → sử dụng 5
- Chất lượng : Gạn lọc được các phần tinh hoa nhất

Khai thác :
- Mềm dẻo
- Xác định các ưu tiên
- Đảm bảo tính hệ thống

Yêu cầu :
- Có phần cứng / phần mềm
- Là hệ thống "Gợi mở"

- Bài luyện :**
- Loại hình phong phú
 - Mục đích rõ ràng
 - Có luyện chuyên biệt / luyện tổng hợp
 - Tính gây hứng thú cao
 - Sử dụng tối đa các phương tiện kỹ thuật
- Yêu cầu :**
- Luyện trên lớp / Luyện ở nhà
 - Kiến thức / Kỹ năng

- Ôn tập - Kiểm tra / Đánh giá :**
- Tiểu ôn tập / Tổng ôn tập
 - Kiểm tra thường xuyên / Kiểm tra sau các trình độ
 - Tự kiểm tra - đánh giá

- Yêu cầu :**
- Bám sát chuẩn
 - Kiến thức / Kỹ năng

Xây dựng giáo trình, đề cương bài giảng, giáo án các môn Lý thuyết

Quan điểm :

- Hướng dẫn trò : + tiếp cận ngành khoa học
+ tự xây dựng nhận thức
- Không áp đặt : + hiểu biết của thầy về khoa học đó
+ nhận thức của thầy
- Tổng hòa tối đa các quan điểm
(Quan điểm của thầy là quan điểm tham khảo lưu ý)

Phương pháp :

Đề cao tính hệ thống

Chú ý đúng mức tính Đối chiếu

Cân đối Bài giảng lý thuyết / Bài tập thực hành

Phấn cứng (kinh điển) / Phấn mềm (các nghiên cứu)

Lưu ý :

- Từ bỏ phương pháp đọc bài giảng
- Xây dựng sơ đồ bài giảng (overhead / CD Rom)
- Công tác thư mục - tài liệu

Xây dựng giáo trình, đề cương bài giảng, giáo án môn Ngôn ngữ chuyên ngành

Mục tiêu :

Thực hành tiếng

Tài kiến thức chuyên ngành

Yêu cầu : Cân đối hai mục tiêu

Nội dung :

- Kiến thức chuyên ngành đại cương không quá chuyên sâu → Để cao tính hệ thống
- Sử dụng ngôn ngữ chuyên ngành vào thực tế kinh tế - xã hội Việt Nam → Để cao tính hiệu quả thống

Cấu trúc :

Phần giới thiệu chung

Bài khóa - Tài liệu minh họa

Từ vựng chuyên ngành

Tài liệu bổ trợ

Câu hỏi ôn luyện

Những gì chúng ta đã làm được ít năm qua trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy không phải là nhỏ, nhưng hoàn toàn chưa đủ, chưa đáp ứng được với yêu cầu đổi mới của đất nước bước vào thế kỷ XXI. Đội ngũ giáo viên mà chúng ta đào tạo ra ngày hôm nay sẽ là những yếu tố bàn lề góp phần đưa đất nước tiến nhanh, tiến kịp với các nước trong khu vực và trên thế giới. Giáo dục đại học nói chung và đào tạo sư phạm nói riêng trực tiếp có trách nhiệm đào tạo thế hệ giáo viên này. Người thầy hôm nay lãnh trên vai cả một sứ mạng quan trọng, là chìa khóa đi tới sự phồn vinh và văn minh của nước nhà. Trước trọng trách đó, người thầy chúng ta hôm nay và ngày mai đã và sẽ làm được bao nhiêu.

PHỤ LỤC
CÁC MÔ HÌNH ĐÀO TẠO - BỒI DƯỠNG DÀNH CHO GIÁO VIÊN PHỔ THÔNG
VÀ GIÁO VIÊN CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NGOẠI NGỮ
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQG HÀ NỘI









